

Nâng cao năng lực tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ báo chí - truyền thông trong bối cảnh thông tin hiện nay

Ngày nhận bài: 07/07/2025 | Ngày phản biện: 09/07/2025 | Ngày xuất bản: 16/07/2025

Tác giả: Nguyễn Thùy Vân Anh (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Tóm tắt: Kỷ nguyên số đã tạo ra một bối cảnh thông tin phức tạp chưa từng có, đặt ra những thách thức sâu sắc đối với báo chí - truyền thông Việt Nam. Sự bùng nổ của nội dung do Trí tuệ nhân tạo (AI) tạo ra, tin giả, và thông tin sai lệch trên các nền tảng mạng xã hội sẽ làm xói mòn lòng tin công chúng và uy tín của báo chí. Trong bối cảnh này, việc nâng cao năng lực tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ báo chí - truyền thông trở thành yêu cầu cấp thiết, không chỉ để duy trì chất lượng thông tin mà còn để bảo vệ nền tảng tư tưởng, định hướng dư luận xã hội và góp phần vào sự ổn định quốc gia. Bài viết phân tích, đề cập về vấn đề tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp trong báo chí Việt Nam, chỉ ra những biểu hiện tích cực, các hạn chế và nguyên nhân. Từ đó, tác giả đề xuất các giải pháp nhằm đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, đồng thời nhấn mạnh vai trò của cơ quan quản lý, các tổ chức báo chí và sự tự thân rèn luyện của mỗi nhà báo, hướng tới xây dựng một nền báo chí vững mạnh, bản lĩnh và có trách nhiệm trong kỷ nguyên mới.

1. Bối cảnh thông tin phức tạp trong kỷ nguyên mới: Thách thức đối với báo chí - truyền thông Việt Nam

Sự phát triển vượt bậc của công nghệ số đã định hình lại hoàn toàn bức tranh thông tin toàn cầu, mang đến cả cơ hội và thách thức to lớn cho báo chí - truyền thông. Internet, với đặc điểm chia sẻ thông tin nhanh chóng, tính không kiểm duyệt hoặc kiểm duyệt không chặt chẽ, cùng với nhu cầu tiêu thụ thông tin lớn từ người dùng, đã trở thành môi trường lý tưởng cho tin giả và thông tin sai lệch lan truyền với tốc độ chóng mặt. Trong kỷ nguyên mới, bối cảnh thông tin tại Việt Nam đang trở nên ngày càng phức tạp, đòi hỏi sự thích ứng mạnh mẽ và toàn diện từ các cơ quan báo chí và

đội ngũ làm nghề.

Một trong những yếu tố nổi bật tạo nên sự phức tạp này là sự xuất hiện ngày càng phổ biến của nội dung do trí tuệ nhân tạo (AI) tạo ra. Những nội dung này, thường thiếu nguồn gốc rõ ràng hoặc chưa được kiểm chứng, đặt ra những câu hỏi nghiêm túc về trách nhiệm của người làm báo, vai trò của cơ quan quản lý, và cả nhận thức của công chúng trước làn sóng thông tin mới này. Khả năng của AI trong việc tạo ra các nội dung giả mạo (deepfake) hoặc thông tin sai lệch một cách tinh vi càng làm gia tăng mức độ khó khăn trong việc xác định tính chân thực của thông tin.

Một khía cạnh quan trọng khác là tình trạng quá tải thông tin và sự thiếu hiểu biết chung của độc giả về cách thức hoạt động của internet, điều này càng làm gia tăng sự lan truyền của tin tức giả mạo hoặc các câu chuyện lừa bịp. Vấn đề này cho thấy một nghịch lý đó là: trong khi công nghệ dân chủ hóa việc tạo và phổ biến thông tin, nó đồng thời làm suy yếu nền tảng của thông tin đã được kiểm chứng và thẩm quyền báo chí. Điều này không chỉ là một thách thức về mặt kỹ thuật mà còn là một vấn đề cơ bản liên quan đến niềm tin xã hội và khả năng nhận thức của công chúng. Trước yêu cầu của thực tiễn, đòi hỏi các nhà báo không chỉ có kỹ năng tư duy phản biện để đánh giá nội dung mà còn phải phát triển khả năng đọc hiểu kỹ thuật số để nhận diện thông tin do AI tạo ra.

2. Sự cần thiết của việc nâng cao năng lực tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp

Trong bối cảnh thông tin phức tạp như hiện nay, việc nâng cao năng lực tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ báo chí - truyền thông trở thành một yêu cầu sống còn. Hai yếu tố này không chỉ là phẩm chất cá nhân mà còn là nền tảng cho sự tồn tại và phát triển lành mạnh của báo chí cách mạng Việt Nam.

Tư duy phản biện là yếu tố không thể thiếu để báo chí vượt qua vai trò tập hợp dữ kiện đơn thuần, đi sâu vào phân tích, đánh giá và truyền tải thông tin một cách có chiều sâu. Đây là một quá trình tư duy khoa học, giúp người làm báo xem xét, phân tích thông tin một cách kỹ lưỡng để nhận định đúng sai, đưa ra phán đoán có căn cứ và tạo ra những thay đổi tích cực trong thực tiễn. Tư duy phản biện chính là yếu tố thiết yếu trong thời đại số, thúc đẩy tư duy hệ thống, ra quyết định đúng đắn, nâng cao năng lực giải quyết vấn đề và khuyến khích sự sáng tạo.

Đạo đức nghề nghiệp, mặt khác, được coi là phẩm chất nền tảng, thậm chí trong nhiều trường hợp còn được nhấn mạnh hơn nghiệp vụ báo chí. Đạo đức nghề nghiệp bao hàm tinh thần trách nhiệm, thái độ trung thực, khách quan và nghiêm túc đối với mọi thông tin và trong công việc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định rõ tầm quan trọng của đạo đức trong nghề báo khi Người dạy: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút và trang giấy là vũ khí sắc bén của họ. Để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình, cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng...”⁽¹⁾. Lời dạy này là kim chỉ nam cho các thế hệ nhà báo Việt Nam giữ “tâm sáng, lòng trong, bút sắc”.

Sự kết nối giữa tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp là mối quan hệ cộng sinh. Tư duy phản biện giúp nhà báo phân tích thông tin để đảm bảo tính chính xác và khách quan, trong khi đạo đức nghề nghiệp định hướng việc sử dụng tư duy phản biện vì lợi ích công chúng, ngăn chặn sự lạm dụng hoặc thao túng thông tin. Việc đồng thời rèn luyện hai năng lực này sẽ giúp báo chí Việt Nam củng cố lại uy tín và niềm tin của công chúng trong bối cảnh thông tin bị phân mảnh và nhiễu loạn.

Trong một môi trường mà lòng tin của công chúng đang bị ảnh hưởng bởi tin giả và thông tin sai lệch gây ra sự hoang mang, hiểu lầm, thậm chí là áp lực tâm lý cho công chúng, việc nâng cao tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp không chỉ là vấn đề năng lực cá nhân mà còn là vấn đề chiến lược để khôi phục và duy trì vai trò xã hội của báo chí. Báo chí chính thống, với tư duy phản biện sắc bén và đạo đức nghề nghiệp trong sáng, sẽ trở thành một trụ cột quan trọng trong việc định hướng dư luận, bảo vệ sự thật và góp phần vào sự ổn định xã hội, đảm bảo sự tham gia thông tin của người dân.

3. Vai trò và biểu hiện tích cực của tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp báo

Tư duy phản biện đóng vai trò then chốt trong hoạt động báo chí, giúp các nhà báo không chỉ đưa tin mà còn phân tích, đánh giá sâu sắc các vấn đề xã hội. Thực tiễn báo chí Việt Nam đã cho thấy nhiều biểu hiện tích cực của năng lực này, góp phần quan trọng vào sự tiến bộ xã hội.

Báo chí Việt Nam đã và đang thể hiện tốt chức năng giám sát và phản biện xã hội, được coi là nhu cầu khách quan của sự tiến bộ. Điều này được thể hiện rõ qua việc báo

chí luôn hoạt động vì lợi ích chung của cộng đồng, đặt câu hỏi về các hoạt động đi ngược lại lợi ích công chúng và giám sát việc thực thi cam kết của chính quyền.

Một ví dụ điển hình là sự phản biện mạnh mẽ của báo chí đối với việc sử dụng đất quốc phòng, an ninh làm sân golf, đặc biệt là vụ sân golf trong sân bay Tân Sơn Nhất. Phản ứng đồng loạt của báo chí đã đặt ra vấn đề an ninh, quốc phòng quốc gia vào mối nguy hiểm tiềm ẩn, đi ngược lại lợi ích chung. Sau một thời gian không ngắn, hiệu quả phản biện từ báo chí, cộng hưởng với phản ứng của cộng đồng, đã tác động trực tiếp tới các quyết sách cấp cao, dẫn đến việc ban hành Nghị định số 52/2020/NĐ-CP cấm sử dụng đất quốc phòng, an ninh cho mục đích này. Điều này cho thấy khi tư duy phản biện được phát huy, nó có thể tạo ra những thay đổi chính sách cụ thể, bảo vệ lợi ích quốc gia và người dân.

Một biểu hiện khác là việc báo chí thực hiện phản biện triệt để, toàn diện đối với chính quyền để bảo vệ lợi ích của người dân – người đóng thuế, như trong diễn biến giá xăng tăng phi mã. Trong trường hợp này, nhà báo có thể tìm kiếm thông tin chuyên sâu từ các chuyên gia kinh tế, thị trường, điều mà người dân khó có đủ kiến thức và mối quan hệ để thực hiện. Vai trò giám sát, phản biện của nhà báo được phát huy dễ dàng hơn so với lý thuyết "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra". Nhiều cơ quan báo chí vẫn tiếp tục chất vấn về câu chuyện bình ổn giá xăng dầu, buộc các cơ quan có thẩm quyền phải tìm câu trả lời và đưa ra giải pháp. Đây là biểu hiện cụ thể nhất của sự phản biện: chất vấn, đặt câu hỏi.

Những ví dụ trên cho thấy rằng các nhà báo Việt Nam có khả năng áp dụng tư duy phản biện, đặc biệt là khi đối mặt với các vấn đề công cộng quan trọng hoặc các tranh cãi lớn. Điều này cho thấy năng lực phản biện tiềm ẩn và được kích hoạt khi có những tình huống cụ thể đòi hỏi sự can thiệp của báo chí. Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra câu hỏi liệu năng lực này có được áp dụng một cách nhất quán và chủ động trong mọi bối cảnh hay không.

Sự tác động trực tiếp của phê bình báo chí đến chính sách cho thấy tư duy phản biện trong truyền thông không chỉ là một tiêu chuẩn nghề nghiệp nội bộ mà còn là một cơ chế quan trọng để đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và khả năng phản

ứng của các cơ quan quản lý. Nó hoạt động như một hệ thống kiểm tra và cân bằng, giúp duy trì sự phát triển bền vững của xã hội. Do đó, việc đầu tư và thúc đẩy tư duy phản biện trong đội ngũ cán bộ báo chí - truyền thông không chỉ mang lại lợi ích cho ngành truyền thông mà còn là một khoản đầu tư chiến lược vào việc củng cố quản trị, thúc đẩy phúc lợi công cộng và đảm bảo sự phát triển quốc gia lâu dài.

Đạo đức nghề nghiệp là một trong những phẩm chất cốt lõi và nền tảng của hoạt động báo chí, đặc biệt quan trọng trong đời sống xã hội. Ở Việt Nam, đạo đức nghề nghiệp của người làm báo được xây dựng trên nền tảng vững chắc của tư tưởng Hồ Chí Minh và các quy định pháp luật. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã định hướng sâu sắc cho báo chí cách mạng Việt Nam, khẳng định rằng "để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình, cán bộ báo chí cần phải tu dưỡng đạo đức cách mạng"⁽²⁾. Lời dạy của Người nhấn mạnh rằng cây bút và trang giấy là vũ khí sắc bén, đòi hỏi người làm báo phải có bản lĩnh chính trị vững vàng và đạo đức nghề nghiệp trong sáng để hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang.

Đạo đức nghề nghiệp của người làm báo được hiểu là những nguyên tắc, quy định về hành vi đạo đức, dù không ghi trong luật nhưng được giới báo chí chấp nhận và duy trì bởi sức mạnh của dư luận xã hội. Tại Việt Nam, Luật Báo chí năm 2016 và "10 điều quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo Việt Nam" do Hội Nhà báo Việt Nam ban hành vào tháng 12-2016 đã tạo ra một hành lang pháp lý và chuẩn mực cụ thể, thiết thực, xác định trách nhiệm đạo đức của người làm báo trong quá trình tác nghiệp.

Đạo đức của người làm báo đòi hỏi sự trung thực với nguồn tin, đảm bảo tác phẩm báo chí thể hiện quan điểm, chính kiến của nhà báo và cơ quan báo chí một cách chính xác, khách quan, kịp thời. Người làm báo phải có trách nhiệm với công chúng, là chỗ dựa tin cậy, vững chắc trong thông tin truyền thông, giúp nhân dân tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Hơn nữa, đạo đức nghề nghiệp còn đòi hỏi sự trung thực và minh bạch trong việc xử lý thông tin, công bố nguồn gốc thông tin, tránh lăng mạ hoặc xuyên tạc sự thật, và tôn trọng quyền riêng tư cá nhân. Việc nâng cao đạo đức nghề nghiệp không chỉ là một đức tính chuyên nghiệp mà còn là một yêu cầu chiến lược đối với an ninh quốc gia và khả năng phục hồi xã hội trong kỷ nguyên thông tin phức tạp.

4. Giải pháp nâng cao năng lực tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp

Để nâng cao năng lực tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ báo chí - truyền thông trong bối cảnh thông tin phức tạp hiện nay, cần có một hệ thống giải pháp đồng bộ từ nhiều cấp độ khác nhau.

Trước tiên, tại các cơ sở đào tạo và bồi dưỡng báo chí đóng vai trò then chốt trong việc trang bị kiến thức và kỹ năng và rèn luyện phẩm chất cho thế hệ nhà báo tương lai. Tuy nhiên, cần có sự đổi mới mạnh mẽ hơn để thu hẹp khoảng cách giữa mục tiêu đào tạo và việc triển khai chi tiết nội dung. Đổi mới chương trình đào tạo tích hợp một cách hệ thống các mô-đun chuyên biệt, rõ ràng về phương pháp tư duy phản biện (ví dụ: mô hình FTO, 6 mũ tư duy, 7 quy tắc về năng lực thông tin và truyền thông của UNESCO) và đạo đức kỹ thuật số nâng cao (bao gồm đạo đức AI, quyền riêng tư dữ liệu, và kỹ thuật xác minh nội dung do AI tạo ra và deepfake) vào tất cả các cấp độ chương trình đào tạo báo chí. Chú trọng các phương pháp giảng dạy thực hành, dựa trên giải quyết vấn đề và tranh luận, sử dụng các tình huống thực tế và mô phỏng để khuyến khích ứng dụng thực tiễn tư duy phản biện và ra quyết định đạo đức. Xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu về AI cho nhà báo, tập trung vào việc sử dụng các công cụ AI một cách có đạo đức và hiệu quả cho nghiên cứu, kiểm tra thông tin, phân tích dữ liệu và tạo nội dung. Điều này sẽ biến thách thức từ AI thành lợi thế chuyên môn.

Việc chủ động thích ứng chương trình đào tạo với các công nghệ mới điều rất quan trọng. Khi AI được nhận diện là một nguồn thông tin phức tạp và chưa được kiểm chứng, các trung tâm đào tạo báo chí hàng đầu thế giới đã bắt đầu dạy các nhà báo cách sử dụng AI một cách có đạo đức và hiệu quả cho các tác vụ như kiểm tra thông tin và phân tích dữ liệu. Điều này cho thấy một xu hướng toàn cầu hướng tới sự tham gia chủ động có đạo đức với các công nghệ mới, thay vì chỉ phản ứng thụ động. Do đó, các chương trình đào tạo báo chí ở Việt Nam cần nhanh chóng tích hợp kiến thức về AI, tập trung vào cả thách thức (nhận diện thông tin sai lệch do AI tạo ra) và cơ hội (sử dụng AI để xác minh, làm báo dữ liệu) đồng thời lồng ghép các nguyên tắc đạo đức mạnh mẽ.

Bên cạnh công tác đào tạo của các nhà trường, vai trò của cơ quan quản lý và tự thân người làm báo. Việc nâng cao năng lực tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức nghề nghiệp và sự tự thân rèn luyện của mỗi nhà báo. Cần tăng cường khung pháp lý và cơ chế thực thi chống lại các vi phạm đạo đức, thông tin sai lệch và lạm dụng quyền lực báo chí. Việc xử lý các vi phạm cần nhanh chóng và minh bạch. Vai trò của cơ quan quản lý trong bối cảnh nội dung do AI tạo ra là rất quan trọng để đảm bảo trách nhiệm và nhận thức của công chúng. Liên tục cập nhật và phổ biến rộng rãi các hướng dẫn đạo đức rõ ràng, thích ứng với những thách thức công nghệ mới như nội dung do AI tạo ra và deepfake. Hỗ trợ và khởi xướng các chiến dịch nâng cao năng lực thông tin và truyền thông cho công chúng, giúp họ tiêu thụ và đánh giá thông tin một cách phản biện, từ đó tạo ra một công chúng có khả năng phân biệt tốt hơn. Khuyến khích nghiên cứu sâu hơn về tác động của các yếu tố văn hóa đến sự phát triển tư duy phản biện ở Việt Nam nói chung và cho các nhà báo nói riêng và phát triển các phương pháp đào tạo nhạy cảm về văn hóa, thúc đẩy tư duy đặt câu hỏi và phân tích ngay từ giai đoạn đầu.

Mỗi nhà báo cần cam kết tự học hỏi và trau dồi kiến thức liên tục, đặc biệt là về tư duy phản biện, năng lực kỹ thuật số và nguyên tắc đạo đức. Đây là những yêu cầu chuyên môn suốt đời. Trước mỗi vấn đề cần phản biện, nhà báo cần sàng lọc để “bắt mạch” chuẩn xác về nguyên nhân, mục tiêu, lợi ích đan xen, đối chiếu với lợi ích chung của cộng đồng để đặt đúng vấn đề phản biện. Luôn giữ vững các tiêu chuẩn cao nhất về tính chân thật, khách quan và phục vụ lợi ích công chúng, chủ động chống lại các áp lực thương mại, chính trị và cá nhân có thể làm tổn hại đến sự liêm chính của nghề báo. Tích cực tham gia các chương trình phát triển chuyên môn, thảo luận với đồng nghiệp và đóng góp vào việc xây dựng một văn hóa đạo đức mạnh mẽ trong tòa soạn và cộng đồng báo chí rộng lớn hơn.

Việc xây dựng một nền báo chí kiên cường, có đạo đức và tư duy phản biện mạnh mẽ là trách nhiệm chung của tất cả các bên. Các cơ quan quản lý và hiệp hội nghề nghiệp cần chuyển từ vai trò chỉ xử phạt sang vai trò hỗ trợ và thúc đẩy một văn hóa đạo đức chủ động trong các tòa soạn. Điều này bao gồm việc thúc đẩy vai trò lãnh đạo có đạo đức, thiết lập các quy trình xem xét nội bộ rõ ràng, cung cấp tư vấn đạo đức và tôn vinh các nhà báo có đạo đức gương mẫu để khuyến khích sự tuân thủ thay vì chỉ trừng

phạt các hành vi vi phạm.

Sự kiên cường của cá nhân nhà báo, mặc dù quan trọng, sẽ được củng cố đáng kể bởi sự hỗ trợ của hệ thống. Chỉ khi thực sự vững vàng về nguồn thu, về tài chính, báo chí mới có đủ nguồn lực để thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội của mình. Cũng chỉ khi ấy, các nhà báo mới có đủ điều kiện và động lực để rèn luyện kỹ năng phản biện, giám sát xã hội một cách đầy đủ và thực chất nhất. Một xã hội văn minh, cầu tiến sẽ luôn có chỗ cho sự phản biện, giám sát của báo chí, và ngược lại. Điều này cho thấy một cách tiếp cận tích hợp, bao gồm các khung pháp lý vững chắc, các mô hình tài chính hỗ trợ báo chí độc lập và cam kết sâu sắc từ các nhà báo cá nhân, là rất quan trọng để đảm bảo báo chí có thể thực hiện hiệu quả chức năng xã hội của mình trong kỷ nguyên thông tin phức tạp.

Kết luận

Bối cảnh thông tin phức tạp trong kỷ nguyên mới, với sự bùng nổ của nội dung do AI tạo ra, tin giả, và thông tin sai lệch trên mạng xã hội, đã và đang đặt ra những thách thức chưa từng có đối với báo chí - truyền thông Việt Nam. Những thách thức này không chỉ ảnh hưởng đến chất lượng thông tin mà còn làm suy yếu niềm tin công chúng và uy tín của báo chí.

Phân tích đã chỉ ra rằng tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp là hai trụ cột không thể thiếu để báo chí duy trì vai trò định hướng dư luận, giám sát xã hội và phục vụ lợi ích công chúng. Báo chí Việt Nam đã có những biểu hiện tích cực trong việc phát huy tư duy phản biện, đặc biệt trong các vụ việc liên quan đến lợi ích cộng đồng và trách nhiệm giải trình của chính quyền. Tuy nhiên, những năng lực này vẫn còn đối mặt với nhiều hạn chế, chủ yếu do áp lực kinh tế, sự thiếu hụt cơ hội rèn luyện thực tiễn, và một phần do các yếu tố văn hóa.

Về đạo đức nghề nghiệp, mặc dù có nền tảng vững chắc từ tư tưởng Hồ Chí Minh, 10 quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo, các quy định pháp luật nhưng biểu hiện vi phạm vẫn còn phổ biến, từ thông tin sai sự thật, thiếu khách quan đến thương mại hóa và lạm dụng quyền lực. Đặc biệt, những vi phạm này khi được khuếch đại bởi truyền thông kỹ thuật số, gây ra hệ lụy nghiêm trọng, làm xói mòn niềm tin và có thể

gây bất ổn xã hội. Áp lực thương mại hóa được xác định là nguyên nhân chính dẫn đến sự xuống cấp đạo đức.

Sự phụ thuộc lẫn nhau giữa tư duy phản biện và đạo đức nghề nghiệp là rõ ràng: đạo đức định hướng tư duy phản biện vì lợi ích công chúng, trong khi tư duy phản biện giúp đảm bảo tính chính xác và khách quan của thông tin, từ đó củng cố đạo đức. Việc nâng cao cả hai năng lực này là một yêu cầu cấp bách để xây dựng đội ngũ làm báo vững mạnh đáp ứng yêu cầu trong kỷ nguyên mới của dân tộc, đất nước và của nền báo chí./.

Tài liệu tham khảo

(1) Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 5, tr 466, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội

(2) Hồ Chí Minh (2011), Toàn tập, tập 5, tr 466, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ thông tin và truyền thông, Cẩm nang chuyển đổi số, Nxb. Thông tin và Truyền thông, 2020, Hà Nội,

2. TS. Lê Thị Thanh Hà, Nâng cao năng lực tư duy phản biện cho cán bộ, lãnh đạo, quản lý ở nước ta,

http://tcnn.vn/news/detail/369922/Nang_cao_nang_luc_tu_uy_phan_bien_cho_can_bo_lanh_dao_quan_ly_o_nuoc_ta

.

3. TS Đặng Thị Thu Hương, Về vai trò giám sát xã hội và phản biện xã hội của báo chí Việt Nam,

<http://tapchicongsan.org.vn/nghien-cu/-/2018/22654/ve-vai-tro-giam-sat-va-phan-bien-xa-hoi-cua-bao-chi-viet-nam.aspx>.

4. Nguyễn Long, Đạo đức nghề nghiệp của người làm báo trong bối cảnh hiện nay: Những thách thức và yêu cầu mới, [Đạo đức nghề nghiệp của người làm báo trong bối cảnh hiện nay: Những thách thức và yêu cầu mới](#) | VOV1.VOV.VN